

Họ và tên :

BÀI TẬP THEO TUẦN

Lớp: 5

TUẦN 3

PHẦN I: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Tích của $\frac{4}{17}$ và $\frac{17}{9}$ là:

- A. $\frac{4}{9}$ B. $\frac{21}{26}$ C. $\frac{9}{4}$ D. $\frac{21}{9}$

Câu 2: Lấy 4 chia $\frac{3}{5}$ được kết quả là:

- A. $\frac{7}{5}$ B. $\frac{12}{5}$ C. $\frac{20}{3}$ D. $\frac{12}{20}$

Câu 3: Thương của $\frac{14}{30}$ và $\frac{7}{5}$ là:

- A. $\frac{2}{6}$ B. $\frac{6}{2}$ C. $\frac{98}{150}$ D. $\frac{21}{35}$

Câu 4: Kết quả của phép nhân: $\frac{11}{4} \times \frac{7}{15} = ?$

- A. $\frac{18}{19}$ B. $\frac{77}{19}$ C. $\frac{18}{60}$ D. $\frac{77}{60}$

Câu 5: $\frac{3}{7}$ của 21 = Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 1 B. 9 C. 49 D. 19

Câu 6: Một lớp học có 36 học sinh trong đó $\frac{5}{9}$ số học sinh được xếp loại khá. Tính số học sinh được xếp loại khá.

- A. 9 học sinh khá. B. 14 học sinh khá. C. 5 học sinh khá. D. 20 học sinh khá.

Câu 7: Kết quả của phép chia: $\frac{7}{5} : \frac{3}{2} = ?$

- A. $\frac{14}{15}$ B. $\frac{21}{10}$ C. $\frac{10}{7}$ D. $\frac{21}{7}$

Câu 8: Một hình chữ nhật có chiều rộng là $\frac{5}{8}$ m, chiều dài hơn chiều rộng là 1 m. Tính nửa chu vi hình chữ nhật.

- A. $\frac{13}{8}$ m B. $\frac{13}{4}$ m C. $\frac{15}{8}$ m D. $\frac{9}{4}$ m

PHẦN II: Tự luận

Bài 1: Chuyển các hỗn số sau thành phân số:

a) $3\frac{1}{3} = \dots\dots\dots$

b) $5\frac{2}{9} = \dots\dots\dots$

Bài 2: Tìm x :

a) $x + \frac{4}{5} \times \frac{15}{16} = 2\frac{1}{2}$

b) $x : \frac{5}{9} + \frac{1}{5} = 2$

.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....

Bài 3: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 192m. Chiều rộng bằng $\frac{5}{7}$ chiều dài.

a. Tính chiều dài, chiều rộng của mảnh vườn đó.

b. Người ta dùng $\frac{3}{80}$ diện tích mảnh đất để làm lối đi. Phần diện tích còn lại để trồng cây ăn quả. Hỏi diện tích trồng cây ăn quả là bao nhiêu mét vuông?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

CHÚC CON HOÀN THÀNH TỐT BÀI LÀM CỦA MÌNH

GỢI Ý/HƯỚNG DẪN GIẢI

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	C	A	D	B	D	A	D

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1: Chuyển các hỗn số sau thành phân số:

$$a) 3\frac{1}{3} = \frac{3 \times 3 + 1}{3} = \frac{10}{3}$$

$$b) 5\frac{2}{9} = \frac{5 \times 9 + 2}{9} = \frac{47}{9}$$

Bài 2: Tìm x :

$$a) x + \frac{4}{5} \times \frac{15}{16} = 2\frac{1}{2}$$

$$x + \frac{3}{4} = \frac{5}{2}$$

$$x = \frac{5}{2} - \frac{3}{4}$$

$$x = \frac{7}{4}$$

$$b) x : \frac{5}{9} + \frac{1}{5} = 2$$

$$x : \frac{5}{9} = 2 - \frac{1}{5}$$

$$x : \frac{5}{9} = \frac{9}{5}$$

$$x = \frac{9}{5} \times \frac{5}{9}$$

$$x = 1$$

Bài 3:

Bài giải

a)

Nửa chu vi mảnh đất hình chữ nhật là:

$$192 : 2 = 96 \text{ (m)}$$

Chiều dài mảnh vườn đó là:

$$96 : (5 + 7) \times 7 = 56 \text{ (m)}$$

Chiều rộng mảnh vườn là:

$$96 - 56 = 40 \text{ (m)}$$

b)

Diện tích mảnh đất đó là:

$$56 \times 40 = 2240 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích dùng để làm lối đi là:

$$2240 \times \frac{3}{80} = 84 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích mảnh vườn để trồng cây ăn quả là:

$$2240 - 84 = 2156 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: a) Chiều dài: 56m ; chiều rộng: 40m

b) 2156m²